

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN
(Phục vụ Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng)

1. Phân tích, đánh giá tình hình khí tượng thủy văn (KTTV) nổi bật trong 24 giờ qua

1.1. Tình hình thời tiết

Do chịu ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục đi qua khu vực giữa đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, kết hợp với hội tụ gió lên đến mực 5000m hoạt động mạnh nên khu vực Bắc Bộ đêm có mưa vừa, mưa to, cục bộ có nơi mưa rất to; ngày có mưa, mưa vừa, cục bộ có nơi mưa to.

Lượng mưa thực đo 24 giờ qua tại một số trạm chính trên các sông Bắc Bộ

Sông	Trạm	Mã số trạm	Lượng mưa 24h qua (từ 13h/28/7 đến 13h/ 29/7/2026)
Đà	Hòa Bình	48818	66
Thao	Yên Bái	48815	25
Thao	Việt Trì	48813	37
Lô	Tuyên Quang	48812	44
Hồng	Sơn Tây	48817	22
Hồng	Hà Nội	48820	30
Cầu	Thái Nguyên	48831	19.5
Thương	Bắc Giang	48809	12
Lục Nam	Bắc Ninh	48/54	36
Thái Bình	Hải Dương	48827	36

1.2. Tình hình thủy văn

1.2.1 Mực nước thực đo 24 giờ qua tại một số trạm chính trên các sông Bắc Bộ

Sông	Trạm	Mã số trạm	Lưu lượng (m ³ /s)/Mực nước thực đo (cm)				
			28/07/2026		29/07/2026		
			13h	19h	1h	7h	13h
Đà	Hồ Hòa Bình(*)	74//1	3688	3917	4008	3958	3897
Thao	Yên Bái	74129	2536	2546	2550	2572	2725
Thao	Phú Thọ	74154	1229	1234	1245	1260	1289
Lô	Tuyên Quang	74146	1690	1720	1728	1740	1757
Lô	Vụ Quang	74155	943	953	981	997	1023
Hồng	Sơn Tây	74162	531	529	538	546	556

Sông	Trạm	Mã số trạm	Lưu lượng (m ³ /s)/Mức nước thực đo (cm)				
			28/07/2026		29/07/2026		
			13h	19h	1h	7h	13h
Hồng	Hà Nội	74165	422	425	434	432	437
Cầu	Đáp Cầu	91311	205	225	246	242	238
Thương	Phủ Lạng Thương	91313	165	202	228	206	192
Lục Nam	Lục Nam	91316	148	201	212	186	167
Thái Bình	Phả Lại	91170	159	220	217	190	174

Chú ý: * là lưu lượng (đơn vị m³/s)

1.2.2 Thông tin các hồ chứa lớn Bắc Bộ

Hiện nay, hồ Hòa Bình, hồ Tuyên Quang mở 01 cửa xả đáy, hồ Thác Bà và hồ Sơn La không mở cửa xả.

Tên hồ	Thời gian	Mức nước hồ (m)	Lưu lượng đến hồ (m ³ /s)	Số cửa xả (mặt và đáy)	Tổng lưu lượng ra khỏi hồ (m ³ /s)
Sơn La	13h-29/07/2026	198,20	3280	0	3235
Hòa Bình	13h-29/07/2026	100,47	3897	1	4380
Tuyên Quang	13h-29/07/2026	107,60	1562	1	1226
Thác Bà	13h-29/07/2026	52,26	815	0	439

2. Dự báo khí tượng, thủy văn lưu vực sông Hồng trong 24-48 giờ tới

2.1 Dự báo thời tiết lưu vực sông Hồng trong 24-48 giờ tới

Hình thế thời tiết: Bắc Bộ chịu ảnh hưởng của rãnh thấp có trục đi qua khu vực giữa đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, có xu hướng nâng trục chậm dần lên phía Bắc. Trên cao, áp cao cận nhiệt có xu hướng lặn về phía Tây, sau ổn định và suy yếu dần; vùng hội tụ gió lên đến 5000m hoạt động yếu dần. Bắc Bộ có mưa rào rải rác và có nơi có dông, cục bộ có nơi mưa to (thời gian mưa tập trung vào chiều tối, đêm và sáng sớm).

Khu vực	Diễn biến thời tiết	Lượng mưa trong 24 giờ tới (mm)		Lượng mưa từ 24-48 giờ tới (mm)	
		Phổ biến	Cục bộ	Phổ biến	Cục bộ
Khu vực Đông Bắc (Lạng Sơn, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Cao Bằng, Thái Nguyên)	Có mưa, mưa vừa, cục bộ có nơi mưa to.	5-15	>30	20-40	>70
Khu vực Việt Bắc (Lào Cai, Tuyên Quang, Phú Thọ)	Có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to.	10-30	>50	20-40	>70

Khu vực	Diễn biến thời tiết	Lượng mưa trong 24 giờ tới (mm)		Lượng mưa từ 24-48 giờ tới (mm)	
		Phổ biến	Cục bộ	Phổ biến	Cục bộ
Khu vực Tây Bắc Bộ (Lai Châu, Điện Biên, Sơn La)	Có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to.	10-30	>70	15-30	>60
Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ (Hà Nội, Hưng Yên, Hải Phòng, Ninh Bình)	Có mưa vừa, mưa to và dông, cục bộ có nơi rất to.	10-30	>50	20-40	>70

2.2. Các trị số dự báo 24 giờ tới tại các trạm thủy văn

Trạm	Ngày	29/07/2026	30/07/2026				31/07/2026		
	Giờ	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Hòa Bình	Q (m^3/s)	4050	4300	3800	3750				
Bảo Yên	H (cm)	7950	7850	7800	7750				
Yên Bái	H (cm)	2800	2850	2870	2850				
Phú Thọ	H (cm)	1350	1400	1430	1450				
Tuyên Quang	H (cm)	1780	1720	1705	1680				
Vụ Quang	H (cm)	1045	1070	1060	1020				
Sơn Tây	H (cm)	560	565	570	590	595	590	585	580
Hà Nội	H (cm)	445	455	455	445	455	475	480	485
Đáp Cầu	H (cm)	260	280	260	250				
Phủ Lạng Thương	H (cm)	220	260	240	220				
Lục Nam	H (cm)	200	250	230	200				
Phả Lại	H (cm)	210	250	220	190				

2.3. Các trị số dự báo 24 giờ tới tại các hồ chứa

Trạm	Ngày	29/07/2026	30/07/2026		
	Giờ	19h	1h	7h	13h
Hồ Sơn La	H (cm)	19817	19815	19814	19811
Hồ Sơn La	Q (m^3/s)	3200	3150	3200	3100
Hồ Hòa Bình	H (cm)	10041	10040	10031	10022
Hồ Hòa Bình	Q (m^3/s)	4050	4300	3800	3750
Hồ Tuyên Quang	H (cm)	10762	10764	10763	10760
Hồ Tuyên Quang	Q (m^3/s)	1300	1280	1200	1150
Hồ Thác Bà	H (cm)	5233	5239	5244	5248
Hồ Thác Bà	Q (m^3/s)	1100	950	810	750

3. Nhận định

3.1. Nhận định, dự báo, cảnh báo khả năng xuất hiện bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoặc các hình thể thời tiết khác có khả năng gây lũ trên lưu vực trong 5 ngày tiếp theo

Rãnh áp thấp có xu hướng nâng trục chậm lên phía Bắc. Trên cao, áp cao cận nhiệt có cường độ ổn định sau suy yếu. Bắc Bộ có mưa rào rải rác và có nơi có dông; từ khoảng 01/8 có mưa, mưa rào và rải rác có dông, cục bộ có nơi mưa to (mưa tập trung vào chiều tối, đêm và sáng sớm).

3.2. Nhận định tình hình dòng chảy 5 ngày (xem chi tiết trong bảng dưới) Dòng chảy đến các hồ chứa thủy điện có dao động, mực nước hạ lưu các hồ chứa dao động ảnh hưởng điều tiết các hồ chứa thượng lưu. Mực nước hạ lưu sông Hồng - Thái Bình biến đổi chậm.

Đặc trưng dòng chảy (m³/s) đến 4 hồ trong 5 ngày tới

Đặc trưng	Đơn vị	Hồ Sơn La	Hồ Hòa Bình	Hồ Tuyên Quang	Hồ Thác Bà
Max	m ³ /s	4200	4800	2500	1250
Trung bình	m ³ /s	3190	3880	1070	638
Min	m ³ /s	2160	3250	800	280

Đặc trưng mực nước, lưu lượng tại các trạm thủy văn trong 5 ngày tới

Ngày	Sông Thao				Sông Lô - Chảy						Sông Hồng			
	Yên Bái		Phú Thọ		Tuyên Quang		Bảo Yên		Hàm Yên		Sơn Tây		Hà Nội	
	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)	H (cm)	Q (m ³ /s)
Max	2900	2340	1470	852	1810	2821	8100	1210	2880	1080	600	8030	500	5740
TB	2650	809	1300	417	1680	1900	7880	495	2780	684	490	6490	390	4428
Min	2540	397	1240	307	1580	1200	7710	10	2650	296	430	5650	320	3606

3.3. Nhận định tình hình dòng chảy 6 -10 ngày tiếp theo:

Xu thế thời tiết: có mưa, mưa rào và rải rác có dông, cục bộ có nơi mưa to (mưa tập trung vào chiều tối, đêm và sáng sớm).

Xu thế dòng chảy: Dòng chảy đến các hồ chứa thủy điện và mực nước các sông Bắc Bộ sẽ dao động.

3.4. Nhận định về khả năng xuất hiện lũ lớn với chu kỳ lặp lại trên 500 năm: Chưa có khả năng xuất hiện

Ghi chú: Các thông tin dự báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả (Dòng chảy đến hồ Sơn La được tính theo giả thiết thủy điện Lai Châu và thủy điện Bản Chát - Huội Quảng duy trì phát điện như 24 giờ qua; dòng chảy đến hồ Hòa Bình được tính theo giả thiết thủy điện Sơn La duy trì phát điện như 24 giờ qua; Dòng chảy

đến hồ Tuyên Quang, Thác Bà được tính theo giả thiết thủy điện tuyến trên duy trì phát điện như 24 giờ qua).

Tin phát lúc: 15h00

Nơi nhận:

- BCĐ PTDSQG;
- Bộ Công thương;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV VHHTĐ QG;
- Công ty Thủy điện Sơn La;
- Công ty Thủy điện Hòa Bình;
- Công ty Thủy điện Tuyên Quang;
- Công ty Thủy điện Thác Bà.
- Công ty Thủy điện Huội Quảng-Bản Chát
- Lưu VT, DBTV.

**TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN**



Phùng Tiến Dũng